



MÂM SAU KIỂU TUABIN

THƯỜNG

▲ CẢNH BÁO

Chỉ lắp các bánh xe và bộ chi tiết lắp được phê duyệt cho mẫu mô tô của bạn. Hãy liên hệ với đại lý của Harley-Davidson để xác minh thiết bị lắp. Việc lắp sai bánh xe và bộ chi tiết lắp hoặc lắp bánh xe không được phê duyệt cho mẫu xe của bạn có thể khiến người lái mất khả năng kiểm soát, dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00610c)

Mã số bộ sản phẩm

40900057, 40900057A, 40900324, 40900403, 40900405, 40900622

Mẫu xe

Để biết phụ tùng phù hợp với mẫu xe nào, vui lòng tham khảo Catalog Bán lẻ P&A hoặc mục Phụ tùng và Phụ kiện trên trang web www.harley-davidson.com (chỉ có tiếng Anh).

Các chi tiết trong bộ sản phẩm

Các bộ sản phẩm này chỉ có mâm loại độ xe. Xem Hình 1 và Bảng 2.

Phụ tùng cần mua thêm

Để lắp đúng các bộ sản phẩm này, bạn cần mua riêng các phụ tùng có bán tại đại lý Harley-Davidson như sau.

- Bộ lắp mâm xe (Tham khảo Bảng 3 đến Bảng 5 để xác định bộ lắp đặt cần dùng).
- Vít đĩa phanh (Tham khảo Bảng 1 để xác định chi tiết lắp ráp phù hợp).
- **Đối với các bộ dụng cụ 40900057, 40900057A, 40900324 và 40900622:** Vít không sau (Tham khảo Bảng 1 để xác định chi tiết lắp ráp phù hợp).
- Dụng cụ lắp và dụng cụ tháo vòng bi mâm xe (94134-09)
- **Đối với bộ sản phẩm 40900403 và 40900405** Bạn có thể lắp đặt thân van nghiêng chính hãng của Harley (không bắt buộc). Xem đại lý Harley-Davidson để biết số phụ tùng và lực siết thích hợp.

Bạn nên sử dụng các Phụ kiện mô tô chính hãng sau đây của Harley-Davidson để bảo trì và vệ sinh đúng cách:

- Kem vệ sinh bề mặt crom Chrome Clean & Shine (93600031 (Hoa Kỳ) / 93600082 (Quốc tế))
- Kem tăng bóng bảo vệ sơn Glaze Poly Sealant (93600026 (Hoa Kỳ) / 93600079 (Quốc tế))
- Chổi vệ sinh mâm và nan hoa Harley® (43078-99)
- Dung dịch vệ sinh mâm & lốp Wheel & Tire Cleaner (93600024 (Hoa Kỳ) / 93600076 (Quốc tế))

▲ CẢNH BÁO

Sự an toàn của người lái và người ngồi sau phụ thuộc vào việc lắp đặt chính xác bộ chi tiết này. Sử dụng các quy trình thích hợp trong hướng dẫn bảo dưỡng. Nếu bạn không đủ khả năng làm theo quy trình hoặc không có đúng dụng cụ, hãy nhờ đại lý của Harley-Davidson thực hiện việc lắp đặt. Việc lắp sai bộ chi tiết này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. (00333b)

LƯU Ý

Tờ hướng dẫn này có tham chiếu đến thông tin hướng dẫn bảo dưỡng. Công tác lắp đặt này đòi hỏi phải có sách hướng dẫn bảo dưỡng cho mô tô thuộc mẫu/năm này. Bạn có thể lấy hướng dẫn bảo dưỡng này tại đại lý của Harley-Davidson.

Bảng 1. Thiết bị lắp trong chi tiết lắp ráp cho đĩa sau và không sau

Phân cứng	Thiết bị lắp
Vít đĩa sau (chọn chi tiết lắp ráp có sẵn hoặc mạ crom)	
5 vít lắp đĩa có sẵn (43567-92)	Tất cả mẫu xe
Bộ vít mạ crom (46647-05) gồm 5 vít	Tất cả mẫu xe
Vít không sau (chọn chi tiết lắp ráp có sẵn hoặc mạ crom)	
5 vít không, có sẵn (3109)	Dyna và Softail 2007 trở lên, Touring 2007
Bộ sản phẩm vít mạ crom (94773-07) gồm 5 vít và vòng đệm	Dyna và Softail 2007 trở lên
5 vít không, có sẵn (3737A)	Dyna 2000-2005, Softail 2000-2006, Touring 2004-2006
Bộ sản phẩm vít mạ crom (94773-00A) gồm 5 vít và vòng đệm	Dyna 2000-2005, Softail 2000-2006
5 vít không, có sẵn (3814)	Touring 2008
5 vít không, có sẵn (3873)	Dyna 2006
5 vít không, có sẵn (3899)	Touring 2000-2003, Sportster 2001 trở lên (trừ các mẫu tại thị trường Nhật)
5 vít không, có sẵn (40439-01)	Mẫu xe VRSC 2002-2006 và VRSCR 2007
5 vít không, có sẵn (4552)	Mẫu xe VRSC 2007 trở lên (trừ mẫu VRSCR và VRSCSE)
Vòng đệm không sau	
5 vòng đệm không, có sẵn (6516HW)	Dyna, Softail và Touring 2006 trở về trước; Sportster 2000 trở lên (trừ các mẫu tại thị trường Nhật)
5 vòng đệm không, có sẵn (7039)	VRSC 2002 trở lên

LẮP ĐẶT

1. Tháo cụm mâm sau đang dùng. Giữ lại trục bánh xe, đai ốc trục bánh xe và vòng đệm mâm xe cho bộ lắp đặt. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

LƯU Ý

Trước khi tháo hoặc lắp mâm xe, bạn phải tháo bộ kẹp phanh đĩa sau.

Thay thế chốt hãm hoặc kẹp lò xo cho đai ốc trục bánh xe. Bạn có thể mua các chi tiết này tại đại lý. Kiểm tra với đại lý để xác định đúng số phụ tùng dành cho Mẫu xe của bạn.

LƯU Ý

Lắp thân van ngắn (43157-83A) có trong bộ chi tiết lắp. Loại bỏ tất cả thân van khác.

THÔNG BÁO

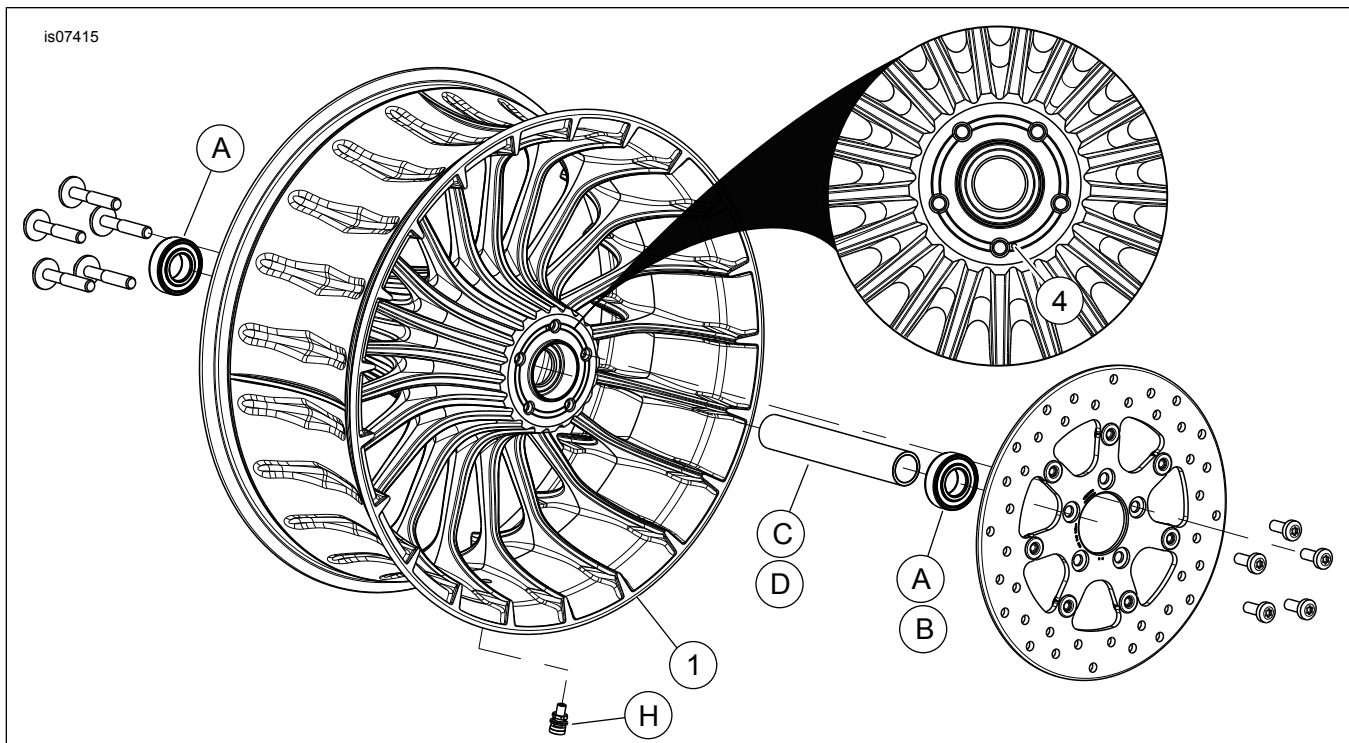
Không dùng lại đinh vít rô-to/đĩa phanh. Các đinh vít dùng lại này có thể gây ra tình trạng mất mô-men xoắn và hư hỏng cho các bộ phận phanh. (00319c)

THÔNG BÁO

Không dùng lại đinh vít bắt bánh xích. Đinh vít bắt bánh xích dùng lại có thể khiến mô-men xoắn bị hao hụt và làm hỏng bánh xích và/hoặc cụm đai. (00480b)

2. Xem Hình 1 . Lắp cụm thân van (H) vào mâm xe. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

PHỤ TÙNG



Hình 1. Phụ tùng: Mâm sau kiểu tuabin

3. Lắp các bộ phận trong bộ lắp đặt mâm, đĩa phanh có sẵn và nhúng vào mâm theo bảng phụ tùng thích hợp. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

LƯU Ý

Trước tiên lắp vòng bi chính theo hướng dẫn bảo dưỡng thích hợp, dùng DỤNG CỤ THÁO/LẮP VÒNG BI MÂM XE. Không lắp miếng chêm vòng bi với mâm xe này.

Đối với bộ sản phẩm 40900057 và 40900324: Các rãnh được gia công trên máy ở bên phải mâm chứng tỏ đó là phía vòng bi chính.

4. Lắp mâm sau (1), trục bánh xe dự phòng và vòng đệm dự phòng vào xe. Xem sách hướng dẫn bảo dưỡng.

BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH

Phụ tùng mạ crom phải được bảo trì thường xuyên để giữ vẻ bóng sáng ban đầu.

1. Dùng Dung dịch vệ sinh mâm và lốp của Harley-Davidson và chổi vệ sinh mâm và nan hoa Harley để vệ sinh bề mặt mâm xe bị dính nhiều bùn đất.
2. Lau sạch lớp mạ crom bằng dung dịch vệ sinh bề mặt crom có chất lượng tốt, ví dụ: Harley Bright Chrome Cleaner.
3. Sau khi vệ sinh và đánh bóng, dùng chất trám chất lượng tốt (như Harley Glaze Polish and Sealant) phủ kín lớp ngoài.

Bảng 2. Phụ tùng và các chi tiết trong bộ mâm xe

Bộ sản phẩm	Mặt hàng	Mô tả (Số lượng)	Số bộ phận
40900057, 40900057A, 40900324, 40900403, 40900405, 40900622	1	Mâm xe	Không bán rời
Chú thích hình ảnh được đề cập ở phần nội dung:			
	4	Rãnh gia công trên máy	

Bảng 3. Bộ lắp mâm xe vòng bi 25 mm BÁNH SAU (41456-08C)

Bộ lắp mâm xe vòng bi 25 MM BÁNH SAU (41456-08C)		Chi tiết (Số lượng sử dụng và thông tin chi tiết)								
Thiết bị lắp	Kích thước mâm	A	C	D	E	F	H	I	J	
FXSB 2009 trở về sau không có ABS	16 x 12,70 cm	2	1	0	0	0	*	*	*	
FXSB 2009 trở về sau không có ABS	18 x 12,70 cm	2	1	0	0	0	*	*	*	
VRSCD 2008 không có ABS	18 x 13,97 cm	2	0	0	1	**	*	*	0	
FXCW và FXCWC 2008 trở về sau không có ABS	18 x 20,32 cm	2	0	1	0	0	*	*	0	
VRSCAW, VRSCDX và VRSCF 2008 - 2017 không có ABS	18 x 20,32 cm	2	0	0	1	**	*	*	0	
<p>Các bộ lắp đặt được thiết kế phù hợp với nhiều kiểu mâm và thiết bị lắp. Nếu bạn muốn biết mâm xe và bộ lắp đặt có được thiết kế và phê chuẩn để dùng cho một chiếc mô-tô cụ thể hay không, hãy liên hệ với đại lý của Harley-Davidson.</p> <p>LƯU Ý: * Xem LƯU Ý phía trên bước lắp đặt van trong phần CÀI ĐẶT để xác định loại thân van nào phù hợp với bộ lắp đặt của bạn. Loại bỏ (các) thân van khác. ** Xem HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT để biết có cần lắp miếng chêm hay không. *** Miếng chêm vòng bi lắp dưới vòng bi chính.</p>		A	Vòng bi, loại thường (2)						9276B	
		C	Vỏ trục						41349-07	
		D	Vỏ trục						41358-08	
		E	Vỏ trục						43704-08	
		F	Miếng chêm vòng bi***						41447-08	
		H	Thân van, ngắn						43157-83A	
		I	Thân van, dài						43206-01	
J	Thân van, kéo xuyên qua						40999-87			

Bảng 4. Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (41453-08C)

Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (41453-08C)		Chi tiết (Số lượng sử dụng và thông tin chi tiết)									
Thiết bị lắp	Kích thước mâm	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
FLT 2008 có ABS	16 x 3,0 inch	1	1	0	1	0	0	1	*	*	0
FLT 2009 trở lên có ABS	16 x 12,70 cm	1	1	1	0	0	0	0	*	*	*
FLT 2009 trở lên có ABS	18 x 12,70 cm	1	1	1	0	0	0	0	*	*	*
2008 VRSCDa có ABS	18 x 13,97 cm	1	1	0	0	1	**	0	*	*	0
2008 - 2017 VRSCAWa, VRSCDXa, VRSCXa và VRSCFa 2008 có ABS	18 x 20,32 cm	1	1	0	0	1	**	0	*	*	0
<p>Các bộ lắp đặt được thiết kế phù hợp với nhiều kiểu mâm và thiết bị lắp. Nếu bạn muốn biết mâm xe và bộ lắp đặt có được thiết kế và phê chuẩn để dùng cho một chiếc mô-tô cụ thể hay không, hãy liên hệ với đại lý của Harley-Davidson.</p> <p>LƯU Ý: * Xem LƯU Ý phía trên bước lắp đặt van trong phần CÀI ĐẶT để xác định loại thân van nào phù hợp với bộ lắp đặt của bạn. Loại bỏ (các) thân van khác. ** Vòng bi chính. Vòng bi phải được lắp đặt sao cho mặt màu đỏ quay vào mâm xe. *** Miếng chêm vòng bi lắp dưới vòng bi chính.</p>		A	Vòng bi, loại thường						9276B		
		B	Vòng bi, ABS**						9252A		
		C	Vỏ trục						41349-07		
		D	Vỏ trục						41900-08		
		E	Vỏ trục						43704-08		
		F	Miếng chêm vòng bi***						41447-08		
		G	Miếng chêm vòng bi***						43904-08		
		H	Thân van, ngắn						43157-83A		
I	Thân van, dài						43206-01				
J	Thân van, kéo xuyên qua						40999-87				

Bảng 5. Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (43077-11A)

Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (43077-11A)		Chi tiết (Số lượng sử dụng và thông tin chi tiết)								
Thiết bị lắp	Kích thước mâm	A	B	C	D	E	H	I		
Mẫu xe FLSTN, FLSTC, FLS và FXS 2011 trở lên có ABS	16 x 3,0 inch	1	1	0	1	0	*	*		
Mẫu xe FXST, FLSTF và FLSTFB 2011 trở lên có ABS	17 x 15,24 cm	1	1	0	1	0	*	*		
Mẫu xe FXST, FLSTF và FLSTFB 2011 trở lên có ABS	18 x 15,24 cm	1	1	0	1	0	*	*		
Mẫu xe FXCWC 2011 trở lên có ABS	18 x 20,32 cm	1	1	1	0	0	*	*		
Mẫu xe XG500 và XG750 2017 trở lên có ABS	15 x 8,89 cm	1	1	0	0	1	*	*		

Bảng 5. Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (43077-11A)

Bộ lắp mâm xe ABS vòng bi 25 MM BÁNH SAU (43077-11A)		Chi tiết (Số lượng sử dụng và thông tin chi tiết)						
Thiết bị lắp	Kích thước mâm	A	B	C	D	E	H	I
Các bộ lắp đặt được thiết kế phù hợp với nhiều kiểu mâm và thiết bị lắp. Nếu bạn muốn biết mâm xe và bộ lắp đặt có được thiết kế và phê chuẩn để dùng cho một chiếc mô-tô cụ thể hay không, hãy liên hệ với đại lý của Harley-Davidson. LƯU Ý: * Xem <i>LƯU Ý</i> phía trên bước lắp đặt van trong phần CÀI ĐẶT để xác định loại thân van nào phù hợp với bộ lắp đặt của bạn. Loại bỏ (các) thân van khác. ** Vòng bi chính. Vòng bi phải được lắp đặt sao cho mặt màu đỏ quay vào mâm xe.		A	Vòng bi, loại thường			9276		
		B	Vòng bi, ABS**			9252		
		C	Vỏ trục			41358-08		
		D	Vỏ trục			41696-08		
		E	Vỏ trục			43300098		
		H	Thân van, ngắn			43157-83A		
		I	Thân van, dài			43206-01		